

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Văn Tư.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Đình Hùng và bà Hoàng Thị Khiêm.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

*- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2023/TLST- HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2023/QĐXXST-HS ngày 13/9/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn L; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 04 tháng 10 năm 2000; Quê quán: phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Trú quán và chỗ ở hiện nay: tổ dân phố H, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quần chúng; Con ông: Hoàng Văn H, sinh năm 1973; Con bà: Hoàng Thị M, sinh năm: 1975; A, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 15/8/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xử phạt 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, tại Bản án số 15/2020/HS-ST; ngày 25/3/2022 đã chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa được xóa án tích lại phạm tội mới nêu trên; Tiền sự: Không.

Quá trình nhân thân: Ngày 05/4/2018, bị Tòa án nhân dân quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản, theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, tại Bản án số 53/2018/HS-ST. Ngày 23/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, tại Bản

án số 111/2018/HS-ST; tổng hợp hình phạt của 02 Bản án là 02 năm tù; đã chấp hành xong hình phạt tù. Do cả hai lần thực hiện hành vi phạm tội nêu trên khi chưa đủ 18 tuổi, nên Hoàng Văn L được coi là chưa có án tích.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H kể từ ngày 06/7/2023 cho đến nay. (Có mặt)

- *Bị hại:*

1. Bà Đậu Thị L1, sinh năm 1993; nghề nghiệp: Làm neo; Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường K, thị xã K, tỉnh H (có mặt)

2. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1995; nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường K, thị xã K, tỉnh H (vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Hữu B, sinh năm 1992; nghề nghiệp: Kinh doanh; Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường H, thị xã K, tỉnh H (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Bà Trịnh Thị L2, sinh năm 1995; Địa chỉ: Tổ dân phố N, phường K, thị xã K, tỉnh H (vắng mặt)

2. Bà Lê Thị Hoài N, sinh năm 1993; Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn L đang có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, nhưng trong thời gian kể từ ngày 27/6/2023 đến ngày 03/7/2023 đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

**Lần thứ nhất:** Khoảng 09 giờ ngày 27/6/2023, Hoàng Văn L đi bộ qua nhà của chị Đậu Thị L1, ở tổ dân phố N, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi thì thấy cổng và cửa nhà đều đóng nên Hoàng Văn L trèo qua tường rào vào ngôi trước sân nhà để quan sát. Sau một hồi quan sát không thấy có người về nhà nên Hoàng Văn L đi ra phía cửa nách bên phải, dùng lưỡi dao của dụng cụ cắt móng tay mang theo, cạy lớp tôn ở góc phía dưới, bên trái cánh cửa tạo một lỗ thủng lớn, rồi thò tay vào bên trong mở chốt cửa. Sau khi mở được cửa, Hoàng Văn L đi theo cửa nách vào trong nhà; để dụng cụ cắt móng tay của mình trên tủ giày dép, rồi đi vào phòng ngủ thì thấy một chiếc két sắt đặt gần đầu giường. Hoàng Văn L đi ra phòng bếp lấy một con dao bằng kim loại, cán làm bằng gỗ; một chiếc chày làm

bằng bằng gỗ và lấy một chiếc tuốc nơ vít ở trong tủ giày dép, rồi quay lại phòng ngủ lật ngửa chiếc két sắt xuống nền nhà và lấy một chiếc gỏi kê phía dưới chiếc két sắt rồi dùng chày gỗ và tuốc nơ vít đục, cạy cánh cửa két sắt làm cửa két sắt bị bung ra. Hoàng Văn L lấy toàn bộ tài sản bên trong két sắt bao gồm: 02 chiếc nhẫn hình tròn, màu vàng; 02 chiếc nhẫn cưới hình tròn, màu vàng đựng trong chiếc hộp nhựa màu vàng cam; một đôi hoa tai nữ, màu vàng đựng trong chiếc hộp giấy hình vuông; 03 bao lì xì, màu vàng đỏ và 03 bao lì xì màu đen, trong đó đựng tiền Việt Nam các mệnh giá 50.000 đồng, 200.000 đồng và 500.000 đồng, 02 tờ tiền, mỗi tờ có mệnh giá 100 USD (đô la Mỹ) và 02 tờ tiền, mỗi tờ có mệnh giá 200 Peso (tiền Philipines); 03 con lợn đựng tiền tiết kiệm, trong đó có 02 con lợn màu vàng, 01 con lợn màu đỏ. Hoàng Văn L dùng dao rạch các con lợn đựng tiền tiết kiệm lấy hết số tiền bên trong. Tổng số tiền lấy được trong các bao lì xì và trong 03 con lợn tiết kiệm L đếm được 12.000.000đ. Hoàng Văn L bỏ toàn bộ tài sản lấy trộm được vào túi quần rồi đi về nhà. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Hoàng Văn L đưa toàn bộ số vàng và 200 USD trộm cắp được đến bán cho ông Nguyễn Hữu B, chủ cửa hàng V ở phường H, thị xã K được 18.040.000 đồng. Số tiền trộm cắp được và số tiền có được từ việc bán vàng và tiền USD, Hoàng Văn L đã chi tiêu hết. Khi mua vàng và tiền USD của Hoàng Văn L, ông Nguyễn Hữu B không biết tài sản do trộm cắp mà có.

Tài sản mà Hoàng Văn L trộm cắp gồm: 12.000.000 đồng tiền mặt; 02 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng; 02 chiếc nhẫn cưới bằng kim loại màu vàng; 02 chiếc hoa tai bằng kim loại màu vàng; 02 tờ USD; 02 tờ tiền Peso mà Hoàng Văn L trộm cắp là của chị Đậu Thị L1, sinh năm 1993, ở tổ dân phố N, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. Theo kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự UBND thị xã K thì: 02 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, đều là vàng 24K, có tổng khối lượng 02 chỉ, trị giá 11.500.000 đồng; 02 chiếc nhẫn cưới bằng kim loại màu vàng, đều là vàng 10K, có tổng khối lượng 01 chỉ, trị giá 2.200.000 đồng; 02 chiếc hoa tai bằng kim loại, màu vàng đều là vàng 10K, có tổng khối lượng 0,5 chỉ, trị giá 1.100.000 đồng; 02 tờ USD (Đô la Mỹ), mỗi tờ có mệnh giá 100 USD, theo tỷ giá USD tại thời điểm trộm cắp xác định 200 USD tương đương 4.690.000 VNĐ; 02 tờ tiền Peso (tiền P), mỗi tờ có mệnh giá 200 Peso, theo tỷ giá tiền Philipines tại thời điểm trộm cắp xác định 400 Peso tương đương 170.276 VNĐ; Chiếc két sắt bị hư hỏng gây thiệt hại 350.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Hoàng Văn L trộm cắp của chị Đậu Thị L1 là 31.660.552 đồng và làm hư hỏng chiếc két sắt trị giá 350.000 đồng

**Lần thứ hai:** Trong quá trình điều tra, Hoàng Văn L tự nguyện khai nhận: Khoảng 07 giờ, ngày 03/7/2023, Hoàng Văn L đi bộ qua nhà chị Nguyễn Thị S, ở tổ dân phố L, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh để trộm cắp tài sản. Khi đến gần nhà chị S, Hoàng Văn L nhìn thấy vợ chồng chị S đóng cửa đi làm nên Hoàng Văn L đi ra phía sau vườn nhà dùng tay đẩy lõm phần tôn phía dưới cửa của chuồng gà sau chui vào

trong chuồng, rồi mở cửa trước của chuồng gà để đi vào trong vườn nhà. Khi vào trong vườn nhà, nhìn thấy cửa nách nhà được làm bằng tôn, Hoàng Văn L nhặt một thanh kim loại ở gần đó cạy lớp tôn gần chốt cửa, làm lớp tôn bị rách một mảng, rồi thò tay vào mở chốt cửa đi vào trong nhà. Khi vào nhà, sau khi lục tìm không thấy tài sản gì, Hoàng Văn L đi ra phòng khách thì thấy chiếc xe đạp thể thao dựng trong phòng khách, Hoàng Văn L đẩy chiếc xe đạp ra cửa sau, khiêng chiếc xe ném qua hàng rào ra bên ngoài, rồi trèo qua hàng rào ra ngoài lấy xe đạp đưa về nhà cất dấu. Đến ngày 21/7/2023 Hoàng Văn L tự nguyện giao nộp chiếc xe đạp trộm cắp của chị Nguyễn Thị S cho Cơ quan điều tra Công an thị xã K.

Chiếc xe đạp mà Hoàng Văn L trộm cắp là của chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1995, ở xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh, tạm trú ở tổ dân phố L, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. Theo kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự UBND thị xã K thì chiếc xe đạp của chị Nguyễn Thị S bị Hoàng Văn L trộm cắp trị giá 910.000 đồng

*Vật chứng của vụ án:* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã K đã thu giữ các vật chứng bao gồm: Chị Đậu Thị L1 giao nộp: 01 chiếc kết sắt hiệu G, màu xám, kích thước (73x59x43)cm, cửa kết sắt có kích thước (40x35)cm, bị biến dạng, xung quanh có nhiều vết cạy phá; 01 con dao bằng kim loại dài 29,2cm, cán làm bằng gỗ hình trụ tròn, dài 12,2cm; lưỡi dao làm bằng kim loại sáng trắng kích thước 17cm, rộng 05cm, mũi dao dẹt; 01 chiếc chày làm bằng gỗ màu vàng nâu, hình trụ tròn, dài 23cm, một đầu có đường kính là 4,3cm, một đầu có đường kính 3,7cm, phần cổ chày có chu vi 10,5cm; 01 chiếc tua vít dài 24cm, phần cán hình trụ tròn làm bằng nhựa màu đỏ đen, dài 10,7cm, bị gãy; phần thân, tua vít làm bằng kim loại màu đen, hình lục giác dài 13,3cm, một đầu dẹt, một đầu 04 chấu; 01 dụng cụ cắt móng tay làm bằng kim loại sáng trắng, dài 6,8cm, trên thân có dòng chữ “YONGMING”, bên trên có gắn 02 lưỡi dao dài 5,5cm; 01 hộp hình tròn, bằng nhựa, màu vàng cam, bên trên có dòng chữ “DN VÀNG BẠC HỮU TÙNG”; 01 hộp giấy hình vuông, màu đỏ, kích thước khoảng (5.5x5.5x4)cm, bên trên hộp có dòng chữ “Jewelwy store Huu Tung”; 01 con lợn tiết kiệm làm bằng đất nung, màu vàng, phía trước con lợn có chữ “LỘC” màu xanh, phía sau con lợn bị vỡ dạng hình tròn đường kính 07cm; 01 con lợn tiết kiệm làm bằng nhựa màu đỏ, bên trên vị trí bỏ tiền có dòng chữ in nổi “VIỆT NHẬT”, bị cắt đứt ngang phần thân; 01 con lợn tiết kiệm làm bằng nhựa màu vàng, bị cắt đứt ngang phần thân; 06 bao lì xì, trong đó có 03 bao lì xì các hoa văn màu vàng đỏ và 03 bao lì xì màu đen, các bao lì xì bị xé rách. Hoàng Văn L giao nộp: 01 tờ tiền mệnh giá 200, màu xanh trắng, bên trên có dòng chữ “REPUBLIKANG PILIPINAS, DALAWANDAANG PISO”, có ký tự BQ884059; 01 chiếc xe đạp thể thao, trên khung xe đạp có các dòng chữ “HUNGPHAT”, “SPORTS, HP-26”, phía dưới yên xe có một đoạn dây xích bằng kim loại cuộn xung quanh, cố định hai đầu bằng một chiếc ổ khóa Việt Tiệp màu đen. Chị Nguyễn Thị S



giao nộp: 01 dụng cụ làm bằng kim loại, tay cầm hình trụ tròn dài 48cm, một đầu hàn gắn 01 tấm kim loại dẹt dài 07cm, kích thước nơi rộng nhất 5.5cm, nơi hẹp nhất 03cm và 03 đoạn kim loại tròn một đầu dẹt dài 9.5cm. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã K đã trả lại cho chị Nguyễn Thị S 01 chiếc xe đạp thể thao, trên khung xe đạp có các dòng chữ “HUNGPHAT”, “SPORTS, HP-26”, phía dưới yên xe có một đoạn dây xích bằng kim loại cuộn xung quanh, cố định hai đầu bằng một chiếc ổ khóa Việt Tiệp màu đen; trả lại cho chị Đậu Thị L1 01 tờ tiền mệnh giá 200, màu xanh trắng, bên trên có dòng chữ “REPUBLIKANG PILIPINAS, DALAWANDAANG PISO”, có ký tự BQ884059; đối với 01 tờ tiền mệnh giá 200 P, do Hoàng Văn L đã làm rơi mất; 02 chiếc nhẫn vàng 24K; 02 chiếc nhẫn cưới, loại vàng 10K; 01 đôi bông tai, loại vàng 10K và 02 tờ tiền USD, mỗi tờ mệnh giá 100 USD, do ông Nguyễn Hữu B đã bán cho người khác, không thu hồi được; còn các vật chứng khác chuyển Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại chiếc xe đạp, chị Nguyễn Thị S không yêu cầu Hoàng Văn L bồi thường thiệt hại; Còn chị Đậu Thị L1 tài sản bị thiệt hại là 32.010.552 đồng, trong đó tài sản bị trộm cắp trị giá 31.660.552 đồng và làm hư hỏng chiếc kết sắt trị giá 350.000đồng, nhưng chị L1 chỉ yêu cầu Hoàng Văn L bồi thường 31.000.000 đồng.

Cáo trạng số 56/CT-VKSTXKA ngày 08/9/2023, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s,r khoản 1 Điều 51; điểm g,h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Hoàng Văn L mức án từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 06/7/2023; Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Xử buộc bị cáo Hoàng Văn L phải bồi thường cho bà Đậu Thị L1 số tiền 31.000.000 đồng; Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01(một) chiếc kết sắt hiệu G, màu xám, kích thước (73x59x43)cm, cửa kết sắt có kích thước (40x35)cm, bị biến dạng, xung quanh có nhiều vết cạy phá đã qua sử dụng; 01(một) con dao bằng kim loại dài 29,2cm, cán làm bằng gỗ hình trụ tròn, dài 12,2cm; lưỡi dao làm bằng kim loại sáng trắng kích thước 17cm, rộng 05cm, mũi dao dẹt đã qua sử dụng; 01(một) chiếc chày làm bằng gỗ màu vàng nâu, hình trụ tròn, dài 23cm, một đầu có đường kính là 4,3cm, một đầu có đường kính 3,7cm, phần cổ chày có chu vi 10,5cm đã qua sử dụng; 01(một) chiếc tua vít dài 24cm, phần cán hình trụ

tròn làm bằng nhựa màu đỏ đen, dài 10,7cm, bị gãy; phần thân, tua vít làm bằng kim loại màu đen, hình lục giác dài 13,3cm, một đầu dẹt, một đầu 04 châu đã qua sử dụng; 01(một) dụng cụ cắt móng tay làm bằng kim loại sáng trắng, dài 6,8cm, trên thân có dòng chữ “YONGMING”, bên trên có gắn 02 lưỡi dao dài 5,5cm đã qua sử dụng; 01(một) hộp hình tròn, bằng nhựa, màu vàng cam, bên trên có dòng chữ “DN VÀNG BẠC HỮU TÙNG” đã qua sử dụng; 01(một) hộp giấy hình vuông, màu đỏ, kích thước khoảng (5.5x5.5x4)cm, bên trên hộp có dòng chữ “Jewelwy store Huu Tung” đã qua sử dụng; 01(một) con lợn tiết kiệm làm bằng đất nung, màu vàng, phía trước con lợn có chữ “LỘC” màu xanh, phía sau con lợn bị vỡ dạng hình tròn đường kính 07cm; 01(một) con lợn tiết kiệm làm bằng nhựa màu đỏ, bên trên vị trí bỏ tiền có dòng chữ in nổi “VIỆT NHẬT”, bị cắt đứt ngang phần thân; 01(một) con lợn tiết kiệm làm bằng nhựa màu vàng, bị cắt đứt ngang phần thân; 06(sáu) bao lì xì, trong đó có 03 bao lì xì các hoa văn màu vàng đỏ và 03 bao lì xì màu đen, các bao lì xì bị xé rách; 01(một) dụng cụ làm bằng kim loại, tay cầm hình trụ tròn dài 48cm, một đầu hàn gắn 01 tấm kim loại dẹt dài 07cm, kích thước nơi rộng nhất 5.5cm, nơi hẹp nhất 03cm và 03 đoạn kim loại tròn một đầu dẹt dài 9.5cm, đã qua sử dụng.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét cho giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã K, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận: Mặc dù đang có tiền án về tội trộm cắp tài sản, nhưng trong khoảng thời gian kể từ ngày 27/6/2023 đến ngày 03/7/2023 Hoàng Văn L đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp, chiếm đoạt tài sản với tổng trị giá 32.570.552 đồng để đưa đi bán lấy tiền chi tiêu, trong đó: Khoảng 09 giờ ngày 27/6/2023, Hoàng Văn L phá cửa, đột nhập vào nhà chị Đậu Thị L1, ở

tổ dân phố N, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh đập phá kết sắt lấy trộm tổng trị giá tài sản là 31.660.552 đồng bao gồm: 12.000.000 đồng tiền mặt; 02 chiếc nhẫn vàng 24K; 02 chiếc nhẫn vàng 10K; 02 chiếc hoa tai bằng vàng 10K; 02 tờ USD, mệnh giá mỗi tờ là 100USD (tiền Đô la Mỹ) và 02 tờ tiền Peso, mệnh giá mỗi tờ là 200 Peso (tiền Philipines) và khoảng 07 giờ, ngày 03/7/2023, Hoàng Văn L phá cửa đột nhập vào nhà chị Nguyễn Thị S, ở tổ dân phố L, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh lấy trộm một chiếc xe đạp trị giá 910.000đ. Trong quá trình điều tra, Hoàng Văn L đã tự thú về hành vi trộm cắp xe đạp của chị Nguyễn Thị S và giao nộp xe đạp trộm cắp cho Cơ quan điều tra công an thị xã K để trả lại cho người bị hại.

Hành vi của Hoàng Văn L đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại Khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: *Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng, nhưng thuộc trường hợp: đã bị kết án về tội này..... chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

Đối với ông Nguyễn Hữu B, chủ cửa hàng V đã tiêu thụ tài sản do Hoàng Văn L trộm cắp mà có, tuy nhiên khi mua tài sản ông Nguyễn Hữu B không biết tài sản do trộm cắp mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản, lén lút đột nhập chiếm đoạt tài sản của người khác với tổng trị giá 32.570.552 đồng để đưa đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, hành vi đó không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hoàng Văn L phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g(phạm tội 02 lần trở lên) và điểm h(Tái phạm) khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện khai ra hành vi trộm cắp chiếc xe đạp của chị Nguyễn Thị S; Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s,r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Xét thấy bị cáo Hoàng Văn L tuy có tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhưng

có nhân thân xấu, từ năm 2018 đến nay bị cáo đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản và 03 lần đã bị Tòa án xét xử đều về tội trộm cắp(trong đó 02 lần bị cáo là người dưới 18 tuổi và 01 lần bị cáo là người đủ 18 tuổi), lẽ ra bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp” nhưng qua xác minh bị cáo không lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống và lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính. Nay vừa mới chấp hành xong bản án 15/2020/HS-ST, ngày 15/8/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích Hoàng Văn L lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Đậu Thị L1 và chị Nguyễn Thị S, chứng tỏ Hoàng Văn L không ăn năn hối cải về những hành vi vi phạm pháp luật của mình để sửa chữa lỗi lầm, tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Nên cần thiết phải xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo Hoàng Văn L từ trước đến nay không có việc làm ổn định, không có thu nhập, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị S sau khi nhận lại chiếc xe đạp không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét; Chị Đậu Thị L1 tài sản bị thiệt hại là 32.010.552 đồng, trong đó tài sản bị trộm cắp trị giá 31.660.552 đồng và làm hư hỏng chiếc kết sắt trị giá 350.000 đồng, quá trình điều tra và tại phiên tòa chỉ yêu cầu yêu cầu Hoàng Văn L bồi thường 31.000.000 đồng. Xét việc yêu cầu bồi thường của chị Đậu Thị L1 là có cơ sở nên căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Hoàng Văn L phải bồi thường số tiền 31.000.000 đồng cho chị Đậu Thị L1.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng: 01(một) chiếc kết sắt hiệu G, màu xám, kích thước (73x59x43)cm, cửa kết sắt có kích thước (40x35)cm, bị biến dạng, xung quanh có nhiều vết cạy phá đã qua sử dụng; 01(một) con dao bằng kim loại dài 29,2cm, cán làm bằng gỗ hình trụ tròn, dài 12,2cm; lưỡi dao làm bằng kim loại sáng trắng kích thước 17cm, rộng 05cm, mũi dao dẹt đã qua sử dụng; 01(một) chiếc chày làm bằng gỗ màu vàng nâu, hình trụ tròn, dài 23cm, một đầu có đường kính là 4,3cm, một đầu có đường kính 3,7cm, phần cổ chày có chu vi 10,5cm đã qua sử dụng; 01(một) chiếc tua vít dài 24cm, phần cán hình trụ tròn làm bằng nhựa màu đỏ đen, dài 10,7cm, bị gãy; phần thân, tua vít làm bằng kim loại màu đen, hình lục giác dài 13,3cm, một đầu dẹt, một đầu 04 chấu đã qua sử dụng; 01(một) dụng cụ cắt móng tay làm bằng kim loại sáng trắng, dài 6,8cm, trên thân có dòng chữ “YONGMING”, bên trên có



gắn 02 lưỡi dao dài 5,5cm đã qua sử dụng; 01(một) hộp hình tròn, bằng nhựa, màu vàng cam, bên trên có dòng chữ “DN VÀNG BẠC HỮU TÙNG” đã qua sử dụng; 01(một) hộp giấy hình vuông, màu đỏ, kích thước khoảng (5.5x5.5x4)cm, bên trên hộp có dòng chữ “Jewelwy store Huu Tung” đã qua sử dụng; 01(một) con lợn tiết kiệm làm bằng đất nung, màu vàng, phía trước con lợn có chữ “LỘC” màu xanh, phía sau con lợn bị vỡ dạng hình tròn đường kính 07cm; 01(một) con lợn tiết kiệm làm bằng nhựa màu đỏ, bên trên vị trí bỏ tiền có dòng chữ in nổi “VIỆT NHẬT”, bị cắt đứt ngang phần thân; 01(một) con lợn tiết kiệm làm bằng nhựa màu vàng, bị cắt đứt ngang phần thân; 06(sáu) bao lì xì, trong đó có 03 bao lì xì các hoa văn màu vàng đỏ và 03 bao lì xì màu đen, các bao lì xì bị xé rách; 01(một) dụng cụ làm bằng kim loại, tay cầm hình trụ tròn dài 48cm, một đầu hàn gắn 01 tấm kim loại dẹt dài 07cm, kích thước nơi rộng nhất 5.5cm, nơi hẹp nhất 03cm và 03 đoạn kim loại tròn một đầu dẹt dài 9.5cm, đã qua sử dụng. Đây là công cụ bị cáo dùng thực hiện hành vi trộm cắp và những vật chứng không có giá trị không sử dụng được nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Hoàng Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí bồi thường theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s,r khoản 1 Điều 51; điểm g,h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a,c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136, Điều 299, 326, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự; Điều 3, khoản 1 khoản 3 Điều 21; điểm a điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt Hoàng Văn L 28 (Hai tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 06/7/2023.
3. Về trách nhiệm dân sự: Xử buộc Hoàng Văn L phải bồi thường cho chị Đậu Thị L1 số tiền 31.000.000 đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, chị Đậu Thị L1 có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền bồi thường, nếu bị cáo không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu thêm lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### 4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) chiếc két sắt hiệu G, màu xám, kích thước (73x59x43)cm, cửa két sắt có kích thước (40x35)cm, bị biến dạng, xung quanh có nhiều vết cạy phá đã qua sử dụng; 01(một) con dao bằng kim loại dài 29,2cm, cán làm bằng gỗ hình trụ tròn, dài 12,2cm; lưỡi dao làm bằng kim loại sáng trắng kích thước 17cm, rộng 05cm, mũi dao dẹt đã qua sử dụng; 01(một) chiếc chày làm bằng gỗ màu vàng nâu, hình trụ tròn, dài 23cm, một đầu có đường kính là 4,3cm, một đầu có đường kính 3,7cm, phần cổ chày có chu vi 10,5cm đã qua sử dụng; 01(một) chiếc tua vít dài 24cm, phần cán hình trụ tròn làm bằng nhựa màu đỏ đen, dài 10,7cm, bị gãy; phần thân, tua vít làm bằng kim loại màu đen, hình lục giác dài 13,3cm, một đầu dẹt, một đầu 04 chấu đã qua sử dụng; 01(một) dụng cụ cắt móng tay làm bằng kim loại sáng trắng, dài 6,8cm, trên thân có dòng chữ “YONGMING”, bên trên có gắn 02 lưỡi dao dài 5,5cm đã qua sử dụng; 01(một) hộp hình tròn, bằng nhựa, màu vàng cam, bên trên có dòng chữ “DN VÀNG BẠC HỮU TÙNG” đã qua sử dụng; 01(một) hộp giấy hình vuông, màu đỏ, kích thước khoảng (5.5x5.5x4)cm, bên trên hộp có dòng chữ “Jewelwy store Huu Tung” đã qua sử dụng; 01(một) con lợn tiết kiệm làm bằng đất nung, màu vàng, phía trước con lợn có chữ “LỘC” màu xanh, phía sau con lợn bị vỡ dạng hình tròn đường kính 07cm; 01(một) con lợn tiết kiệm làm bằng nhựa màu đỏ, bên trên vị trí bỏ tiền có dòng chữ in nổi “VIỆT NHẬT”, bị cắt đứt ngang phần thân; 01(một) con lợn tiết kiệm làm bằng nhựa màu vàng, bị cắt đứt ngang phần thân; 06(sáu) bao lì xì, trong đó có 03 bao lì xì các hoa văn màu vàng đỏ và 03 bao lì xì màu đen, các bao lì xì bị xé rách; 01(một) dụng cụ làm bằng kim loại, tay cầm hình trụ tròn dài 48cm, một đầu hàn gắn 01 tấm kim loại dẹt dài 07cm, kích thước nơi rộng nhất 5.5cm, nơi hẹp nhất 03cm và 03 đoạn kim loại tròn một đầu dẹt dài 9.5cm, đã qua sử dụng.

(Tình trạng các vật chứng trên có tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/09/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã K với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh).

5. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn L phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 1.550.000 đồng án phí dân sự bồi thường.

6. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND thị xã K;
- Công an thị xã K;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HT;
- Chi cục THADS thị xã K;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Văn Tư**